TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 8/2020/QĐST-KDTM	*Quỳ Hợp, ngày 29 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 06/2020/TLST-KDTM ngày 05 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện , nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, quận Hoàn Kiếm , thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức Tú. Tổng giám đốc.

- Người được ủy quyền : Ông Đặng Văn Tám. Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh Phủ Quỳ. Là đại diện theo văn bản số: 804/QĐ- BIDV ngày 22 tháng 8 năm 2019 của Tổng giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam.

Địa chỉ: Số 417 đường Trần Hưng Đạo, khối Tân Phú, phường Hòa Hiếu, thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An. Người được ủy quyền lại: Ông Lưu Song Toàn.

Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Quỳ Hợp. Là người được ủy quyền lại theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng số: 185/QĐ-BIDV.PQ, ngày 12/ 3/2020 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ.

-Bị đơn: Bà Vy Thị H: Sinh năm 1962.

Cư trú tại: Bản N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Lữ Văn D, sinh năm 1962, là chủ Doanh nghiệp tư nhân Tiến Đạt.

Địa chỉ: Xóm N, xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

3- Sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

Bà Vy Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Đầu tư và phát triển Việt Nam - Chi nhánh Phủ Quỳ số tiền gốc và lãi suất tính đến ngày

20/7/2020 là: 325.157.534 đồng *(Ba trăm hai mươi lăm triệu, một trăm năm mươi bảy nghìn, năm trăm ba mươi tư đồng)*,*(trong đó tiền gốc 290.000.000đ, tiền lãi suất là 35.157.534 đồng)*. Bà Vy Thị H tiếp tục chịu lãi suất theo Hợp đồng cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp bà Vy Thị H không trả được số tiền gốc và lãi suất cho Ngân hàng thì phát mại tài sản đã thế chấp của bên thứ ba là 02 chiếc xe ô tô: 01 xe ô tô bán tải, nhãn hiệu Toyota Hilux, BKS 37C-08285 và 01 xe ô tô tải, nhãn hiệu DONGFENG, BKS 37C-06060, đăng ký hai ô tô đều mang tên Doanh nghiệp tư nhân Tiến Đạt. Theo Hợp đồng số số 01/2017/5838685/HĐBĐ, ngày 10/7/2017 để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

Nếu tài sản thế chấp trên không đủ trả gốc và lãi suất trong hạn và quá hạn cho Ngân hàng thì bà Vy Thị H tiếp tục trả số nợ gốc và lãi suất còn lại cho Ngân hàng cho đến khi thanh toán xong Hợp đồng tín dụng trên.

Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán các khoản chi phí xử lý tài sản thế chấp mà không đủ trả số nợ gốc và lãi cho Ngân hàng thì bà Vy Thị H tiếp tục có nghĩa vụ trả số nợ gốc, lãi còn lại cho Ngân hàng. Nếu số tiền phát mại tài sản thế chấp sau khi thanh toán các khoản chi phí xử lý tài sản thế chấp mà lớn hơn số tiền nợ gốc và lãi của Ngân hàng thì số tiền chênh lệch được trả cho bà H.

Án phí: Áp dụng khoản 1, 3 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bà Vy Thị H thuộc diện đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bà Vy Thị H không phải chịu án phí DSST. Hoàn trả lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Phủ Quỳ số tiền là **7.619.452đ** *(Bảy triệu, sáu trăm mười chín nghìn, bốn trăm năm hai đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001652, ngày 05 / 5 /2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Trường hợp bản án , quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án d ân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án , quyền yêu cầu thi hành án , tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

4- Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận
- Các đương sự.
-VKS ND huyện Q
- PGĐKT Tòa án tỉnh.
- Chi cục THADS H Q.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

ĐÀO VĂN ĐẠT